

nuôi dưỡng Lá Thư ra về. Các AH còn ở lại vội vã đứng chụp tấm hình lưu niệm Xuân Tân Mùi 1991. Anh chị em còn luyện tiệc ngày xuân đứng từng nhóm trò chuyện không dứt lời đến 17 giờ mới chia tay ra về, hẹn nhau đến ngày gió mát trăng trong Thu tới lại gặp nhau.

Hiện diện họp mặt đầu xuân năm nay có:

- Anh chị Nguyễn Phan Anh
- Đỗ Hữu Hứa
- Chị Nguyễn Hữu Công
- Cao Tấn Tài
- Anh Phạm Minh Cảnh
- Trương Thành Khán
- Trần Văn Thu
- Hồ Văn Trường
- Hoa Trường Xuân
- Thứ nữ anh Trường
- Anh chị Trương Như Bích
- Phan Văn Lâm
- Chị Dương Đen
- Lê Ngọc Thạch
- Khúc Đản
- Nguyễn Khắc Khoan
- Nguyễn Ngọc Tiếp
- Đỗ Hữu Tường
- Thứ nam anh Trường
- Đỗ Thị Anh Thư trưởng nữ AH Hứa

• Ban tổ chức: Thế hệ thứ hai: Trang hoàng và chỉ dẫn nhà hàng xếp đặt chỗ ngồi.

• Nhiếp ảnh: Trương Thành Khán, Hồ Văn Trường và thứ nam, Đỗ Hữu Tường

• Ủng hộ 4 lô xổ số: Khúc Đản, chính anh đã gọt củ thủy tiên để kịp ra hoa ngày họp mặt.

TẤT NIÊN ÁI HỮU TORONTO, CANADA (LÊ SÁU)

Chúng tôi, nhóm AH vùng Toronto và phụ cận đã tổ chức họp thân mật thường xuyên mừng xuân vào ngày 2 Tết Nguyên Đán Tân Mùi, tại nhà AH Lâm Thao, cũng đông đủ như năm ngoái. Năm nay, thêm một gia đình một AH mới qua định cư là AH Đoàn Chí Trung. AH Trung ra trường Công Chánh Phú Thọ năm 1972, phục vụ tại Nha Lộ Vận của AH Cừ, giữa năm 1974 được bổ nhiệm Trưởng Ty Lộ Vận Nha Trang cho đến khi di tản.

Tết năm nay tại Toronto, nhằm vào ngày

tuyết rơi, lạnh 10 độ âm, nhưng gia đình AH đến họp đúng 5 giờ chiều như quy định, nói lên sự gắn bó thân mật của gia đình Công Chánh bất diệt. Sau lời “chúc mừng năm mới” của AH chủ nhà, rồi lời cảm ơn nồng nhiệt của AH trưởng lão Dương Minh và AH Lê Sáu giới thiệu AH Đoàn Chí Trung mới đến định cư, các AH hàn huyên vào tiệc tân niên như mọi năm, điểm vui nhất là các chị chưa biết AH Trung, nên cứ nhao nhao muốn làm mai cho AH Trung vì thấy AH Trung đẹp trai và còn trẻ trung hơn tên gọi nữa, vì không ngờ năm nay xuân xanh AH 41, 1 vợ 3 con, con gái đầu 16 tuổi và trai út 10 tuổi.

Phần yểm trợ có 4 phần (xem danh sách đính kèm)

1. Yểm trợ Lá Thư: \$Can 285, quy ra \$US 243.42 (gửi AH Hùng)

2. Yểm trợ Thu Nga Thi tập - 80 AH Lâm Thao nhận phụ trách chuyển

3. Yểm trợ AH Ứng Sơ ở Sài Gòn - 80

4. Yểm trợ AH Trương ở Sài Gòn - 80 quy ra \$US 68.33 (gửi AH Bửu Hiệp)

AH Nguyễn Mạnh Quyên xin phép về ăn tết gia đình ở Huế Kỳ, gửi lời chúc mừng Tết AH năm châu và Toronto và tình nguyện dẫn đầu danh sách yểm trợ. Cuối cùng AH Lâm Thao cho biết có một số bạn hữu thuộc các ngành điện, cơ khí, xây dựng, Phú Thọ và cả QG Hành Chánh muốn gia nhập AH CC, thì các AH Toronto đều nhận thấy không trở ngại, tuy nhiên xin thỉnh thị ý kiến các AH trên năm châu, để AH Thao chuẩn bị danh sách cho một buổi gặp mặt vào mùa hè sắp tới. Các AH và gia đình chơi “Bầu Cua” đầu xuân bằng đồng cent, 10 cents, 25 cents cho đến 9 giờ mới chia tay ra về.

SINH HOẠT ÁI HỮU SYDNEY, DARWIN, BRISBANE (LÊ CẢNH TÚC)

1. HỌP MẶT ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

a. Đã họp mặt nhiều AH ở nhà AH Lê Mầu & Loan (6 tháng 10/90) và tại tư gia AH Lê Nguyệt Danh & Thủy (27-1-90); các AH đã tham dự vui vẻ là: nữ AH Đ.T. Anh (mới họp lần đầu và 2 cháu), AH N.V. Bon (tuy ở xa), AH N.H. Bình (với hai AHCC mới), AH N.C. Cẩm



Từ trái sang phải:

- Hàng ngồi: AH Hoàng Như Giao, Bửu Cơ, Dương Minh, Lê Sáu.

- Hàng đứng: Lâm Thao, Nguyễn Văn Đê, Lê Văn Châu, Nguyễn Khắc Cần, Đoàn Chí Trung.



Từ trái sang phải:

- Hàng ngồi: Chị Lê Sáu, Dương Minh, Bửu Cơ.

- Hàng đứng: Chị Nguyễn Khắc Cần, Chị Lê Văn Châu, Chị Nguyễn Văn Đê, Chị Lâm Thao.

(và hai cháu), AH P.T. Chính (mới), nữ AH T.T. Dung (mới họp mặt lần đầu), AH Đ.Q. Dũng, AH N.A. Đông (mới đoàn tụ gia đình), AH N.S. Hiền (mới đến Úc Châu có vài tuần lễ thôi), AH L. Mầu & Loan, AH L.N. Oanh & Thủy (và cả hai cháu), AH T.T. Phát, AH H.T. Quân & Anh,

AH N.V. Thông (họp mặt lần đầu tuy ở rất xa), AH N.Đ. Tú, AH L.C. Túc & Ngọc, AH N.V. Ưu & Lan (với cháu Minh) và AH C.X. Úy. Các AH bạn không đến tham dự được đều có điện thoại cho biết, riêng AH V.H. Lộc và Đ.K. Quan tuy kệt không họp mặt được nhưng đã gửi tiền yếm



Từ trái sang phải:

- Hàng ngồi: Chị Nguyễn Văn Đê, Chị Lê Văn Châu, Chị Lê Sáu, Chị Dương Minh, Chị Nguyễn Khắc Cần, Chị Bửu Cơ.

- Hàng đứng: Anh Nguyễn Khắc Cần, Lê Văn Châu, Hoàng Như Giao, Lê Sáu, Nguyễn Văn Đê, Dương Minh, Bửu Cơ, Đoàn Chí Trung, Anh Chị Lâm Thao.

trợ Lá Thư Ái Hữu Công Chánh và tương trợ Ái Hữu Công Chánh.

b. Đã gặp nhiều lần với anh chị AH Lâm Bình Bắc tận Darwin ghé Sydney vào cuối 12/90 (ở nhà AH C.T. Do, ở nhà AH L. Mầu, ở nhà AH H.T. Quân...). Ngoài ra có nhiều AH hội bạn bè đồng sở đồng khóa để mừng đoàn tụ như các AH N.A. Đồng, P.T. Chính & Hoa, N.S. Hiền, T.S. Hoàn & Cúc, H.T. Quân...

c. Các AH đã hàn huyên, nhắc lại kỷ niệm vui buồn từ thời trung học, đi làm, bị học tập cải tạo, vượt biên gian nan, cố gắng ổn định đời sống và trao đổi kinh nghiệm học anh ngữ và chuyên môn cùng công ăn việc làm. Các AH cũng kể lại các trường hợp Việt Cộng tham nhũng, giải tỏa nghĩa địa. Có AH theo dõi một số sinh hoạt chống cộng của cộng đồng Việt Nam tỵ nạn.... Các AH đã đề cập đến đời sống khốn khổ và không tự do dưới chế độ Việt Cộng như là "cứ thi hành công tác theo kế hoạch do trên đưa ra tuy biết kỹ thuật sai sẽ bị lãng phí," như là giá tem thơ mới tặng tư có ba ngàn đồng lên trên năm ngàn đồng (cỡ 10% lương tháng của công nhân viên chức nghĩa là tương đương 100 đô Úc/Mỹ một thơ máy bay!), như là trả lương trễ hai ba tháng mà muốn lãnh tiền còn phải đút lót mấy cửa mới được lãnh tiền lớn

(nếu không thì phải đem bao đi mà lãnh toàn tiền lẻ).

2. TIN MỪNG

AH P.T. Chính và Hoa đã làm lễ cưới hôm 20-10-90 (nữ AH Hoa cũng đang làm về công chánh), đại diện nhà trai là AH L.C. Túc & Ngọc, phụ rể là các AH Đ.Q. Dũng và N.Đ. Tú. Tiệc cưới có sự tham dự thêm của các AH N.V. Bon, L. Mầu & Loan, L.D. Nhựt...

Gia đình các AH N.C. Cẩm, L.N. Oanh và T.T. Tú & Yến đã có AHCC em bé; riêng gia đình AH L.T. Tú vừa mới thêm AHCC em bé nữa và mới nhất là gia đình AH L. Mầu & Loan mới có AHCC em bé đầu tiên (vào hôm 10 tháng 3, 1991).

3. ÁI HỮU MỚI

Đó là nữ AH Đỗ Thị Anh, AH Phan Tu Chính, Lê Trí Dũng, nữ AH Trần Thị Dung, các AH Nguyễn An Đồng, Nguyễn Sơn Hiền, Tôn Thất Phát, Nguyễn Văn Thông, Cao Xuân Úy. Các AH Ngô Mậu Hải & Lê Duy Nhựt đã nhận lại Lá Thư Ái Hữu Công Chánh để đọc. Nhiều AH đã nhận được hoặc Lá Thư AHCC số 49 (7/90) và tập thơ Trăng Mùa Thu của bác AHCC Thu Nga hoặc là Lá Thư AHCC số 50 (10/90).



Riêng AH Nguyễn Trọng Ba (giáo sư Toán Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ) và AH Lê Quý Hỷ (thế hệ Công Chánh thứ hai) mới nhận Lá Thư AHCC số 51.

4. VỪA LÀM VỪA HỌC

Đó là nữ AH N.V. An (chị Mỹ), nữ AH Đ.T. Anh, các AH N.V. Bon, N.C. Cẩm (học Ph.D.), P.T. Chính, N.A. Đồng, Đ.Q. Dũng, L.T. Dũng, N.S. Hiền, T.S. Hoàn, L. Mầu, nữ AH Đ.K. Quan (chị Khiêm), AH T.T. Tú (học Ph.D.), nữ AH N.V. Ưu (chị Lan), AH N.V. Ưu (Luật Sư), L.V. Vui. Ngoài ra các AH T.H. Kỳ, L. Mầu, L.D. Nhật, Đ.K. Quan, N.V. Thông, N.V. Ưu, L.V. Vui có làm thêm công việc tư vụ nữa.

5. VIỆC LÀM MỚI

AH Ngô Hòa Bình mới có việc làm điện toán tại Westley Mission, Sydney. AH Nguyễn Đức Tú đã làm kỹ sư 2 về cầu ở cơ quan Kiều Lộ (r.t.a.), N.S.W.

6. YỂM TRỢ LÁ THƯ AHCC & TƯƠNG TRỢ AHCC

a. Yểm trợ đợt 2 năm 1990 (đã đăng ở Lá Thư AHCC số 51)



Hình ảnh sinh hoạt Ái Hữu Công Chánh Sydney

	LT/AHCC	Tập thơ TMT	\$UC	\$US
AH Ngô Hoà Bình	20 UK	-	20	14.66
AH Nguyễn V. Bon	15 UK	-	15	10.99
AH Ngô Công Cẩm	-	10 UK	10	7.33
AH Lê Trí Dũng	30 UK	-	30	21.98
AH Lê Mầu	10 UK	10 UK	20	14.66
AH Tôn Thất Phát	30 UK	10 UK	40	29.31
AH Ng. Văn Thông	20 UK	10 UK	30	21.98
Tổng Cộng	125 UK	40 UK	165	120.91

đã gửi AH Lê Khắc Thi/ban phụ trách LT/AHCC theo chi phiếu quốc tế Commonwealth Bank of Australia số 106562570 ngày 13/12/1990 số tiền 63.12 Mỹ kim sau khi đã trừ lệ phí ngân hàng 6 Úc kim và 75.97 Úc kim tem thơ phân phối các Lá Thư AHCC số 47 và tập thơ Trăng Mùa Thu cộng Lá Thư AHCC số 49 và 50 (hai đợt).

b. *Yểm trợ đợt 1 năm 1991 (đã đăng ở LT/AHCC số 51)*

	LT/AHCC	Tương Trợ	Tổng Cộng	\$US
AH Lâm Bình Bắc	50	-	\$UC 50	35.38
AH Lê Cảnh Túc	50	-	\$UC 50	35.37

c. *Yểm trợ đợt 2 năm 1991*

	LT/AHCC	Tương Trợ	Tổng Cộng	\$US
AH Phan Từ Chính	\$UC 10	-	\$UC 10	7.01
AH VI Hữu Lộc	30	\$UC 20	50	35.01
AH Lê Mầu	50	-	50	35.01
AH Đào Kim Quan	50	-	50	35.01
AH Huỳnh T. Quân	40	-	40	28.01
AH Lê Cảnh Túc	-	10	10	7.01
AH Nguyễn V. Ưu	40	-	40	28.01
Tổng Cộng	\$UC 220	\$UC 30	\$UC 250	175.07

(*) Giúp anh Nguyễn Văn Trương trên 80 bị hỏng mắt, khu bắc Công Chánh

Số tiền 250 Úc kim trên đã gửi AH Lê Mộng Hùng/ban phụ trách Lá Thư AHCC chi phiếu quốc tế của Commonwealth Bank of Australia số 106564316 ngày 20/3/1991 sau khi đã trừ lệ phí ngân hàng 6 Úc kim, tem thơ \$UC 1.4 và tiền cước phân phối Lá Thư AHCC số 51 Xuân Tân Mùi (1/91) nhờ công khó của các AHCC V.H. Lộc, N.V. Khậy, L.N. Oanh, T.T. Phát, N.Đ. Tú, T.T. Tú và nhất là AHCC Đ.Q. Dũng cùng người ghi (chi phí tem thơ là 13.60 Úc

kim)

7. CẬP NHẬT ĐỊA CHỈ

a. — AH Nguyễn Trọng Ba (02) 5/24 Colin St., Lakemba, NSW 219

— AH Nguyễn Bích Hạnh (02) 6451406 11 Magney Av., Regents Park, NSW 2143

— AH Lê Quý Hỷ (07) Toowong, QLD 4

— AH Tôn Thất Tú (02) 7267245 3 Camira St., Villawood, NSW 2163

b. Điện thoại, mr., "zipcode", ngoại ô...:

— AH Lê Mầu 02-724-2609 thay vì 02-72.2609

— AH Lê Nguyệt Oanh (không phải Miss Lê Nguyệt Oanh)

— AH Huỳnh Thanh Quân NSW 2219 thay vì NSW 2149

— AH Nguyễn Văn Thông Casula (thay vì Casule) NSW 2170 (thay vì 2710)

8. CHUYỂN LÁ THƯ AHCC GỒM

• Lá Thư AHCC Xuân Canh Ngọ số 47 (1/90) và 49 (7/90) và 50 (10/90) và tập thơ Trăng Mùa Thu của bác AHCC Thu Nga (rẻ hơn gửi từng AHCC). Lá Thư AHCC số 48 (4/90) đã do ban phụ trách Lá Thư AHCC ở Mỹ gửi thẳng đến từng AHCC bằng máy bay, tiền tem tốn 8.60 Mỹ kim mỗi AH.

• Đã phân phối đến AHCC ở Brisbane, Darwin, AH T.V. Anh (để chuyển đến các AHCC ở "Meo-bàn", Sydney và Wollongong do công của các AH N.C. Cẩm, N.V. Khậy, V.H. Lộc, L.D. Nhựt. T.T. Phát, H.T. Quân (cháu Hùng), N.Đ. Tú và nhất là AH Đ.Q. Dũng cùng người viết.

• Bưu phí = $9.6+1.8+2.5+3.92 = 31.12$ Úc kim (LT/AHCC số 47 + tập thơ T.M.T.)

• Bưu phí = $6.80+11.10+1.15 = 19.05$ Úc kim (LT/AHCC số 49 tháng 7/90)

• Bưu phí = $3.60+15.30+6.90 = 25.80$ Úc kim (LT/AHCC số 50 tháng 10/90: 2 kỳ)

Bưu phí gửi 3 lần = 75.97 Úc kim và tiền cước phân phối lá thư AHCC số 51 Xuân Tân Mùi (1/91) nhờ công khó của các AHCC V.H. Lộc, N.V. Khậy, L.N. Oanh, T.T. Phát, N.Đ. Tú, T.T. Tú và nhất là AHCC Đ.Q. Dũng cùng người ghi. (chi phí tem thơ là 13.60 Úc kim).